

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HS-ST

Ngày 24 - 8 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

Ông Phạm Văn Phùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2017/TLST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Hoài V, sinh năm 1993 tại Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 1, ấp 5, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Ngọc T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2016/HSST của tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 139; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2016. Chấp hành xong hình phạt ngày 06/01/2017, chưa hết thời gian được xóa án tích, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2017 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh **Lê Minh Đ (H)**, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp 5, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

2. Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp 4, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh **Lương Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp 3, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

2. Bà **Phạm Thị Ánh H**, sinh năm 1969; nơi cư trú: khu phố 2, phường 1, thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Hoài V là người nghiện ma túy, không có tiền để mua ma túy sử dụng nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền mua ma túy sử dụng. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, V uống rượu cùng với Lê Minh Đ (H), sinh năm 1978, ngụ tại ấp 5, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Sau khi uống rượu xong V mượn xe mô tô của Đ biển số 70B1 -533.60 nói dối là đi rước bạn gái, Đ đồng ý giao xe cho V. Nhận được xe V điều khiển xe chạy đến quán cơm “Thu Nguyệt” ở chợ xã Suối D cầm xe cho Lương Nguyễn Thanh P chủ quán cơm lấy số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó, V đến nhà chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1995 ngụ tại ấp 4, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đưa cho chị N số tiền 1.000.000 đồng để N đi mua ma túy về sử dụng chung. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày V đến nhà trọ “Hùng Duy” thuộc khu vực Bỏ T, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thuê phòng trọ ngủ, đến chiều ngày 19/5/2017, bạn của V tên Nguyễn Văn C, sinh năm 1999 ngụ tại ấp 4, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh cùng bạn gái tên H đến nhà trọ “Hùng Duy” cùng V sử dụng ma túy. Đến ngày 21/5/2017, V trả phòng trọ và đến nhà C chơi và ngủ lại đến sáng ngày 22/5/2017, V hỏi mượn C xe mô tô 70K1 – 090.96 và C đồng ý cho V mượn để đi mua cơm. Nhận xe V điều khiển đến khu vực thành phố Tây Ninh cầm xe cho một người đàn ông lạ mặt lấy 300.000 đồng tiêu xài. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày V đến Công an huyện Tân Châu đầu thú.

Kết quả định giá tài sản: Tại bản Kết luận về việc định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số: 40/KL-HĐĐG ngày 30/5/2017 kết luận:

Tại thời điểm ngày 18/5/2017, xe mô tô hiệu WaZalet, màu đen, biển số 70B1 – 533.60 số máy 2FMH10318972, số khung HLC61A318860 có giá trị 2.000.000 đồng (tài sản của Lê Minh Đ (H)).

Tại thời điểm ngày 22/5/2017, xe mô tô hiệu Sirius, màu đen đỏ, biển số 70K1 - 090.96 số máy 5C63-577349, số khung: S5C630BY-577292 có giá trị 9.667.000 đồng (tài sản của Nguyễn Văn C).

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Tạm giữ 01 xe mô tô hiệu WaZalet, màu đen, biển số 70B1 – 533.60 số máy 2FMH10318972, số khung HLC61A318860 tài sản của Lê Minh Đ(H) do Lương Nguyễn Thanh P giao nộp. Ngày 25/5/2017, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại Lê Minh Đ(H).

Tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen đỏ, biển số 70K1 - 090.96 số máy 5C63-577349, số khung: S5C630BY-577292 tài sản của Nguyễn Văn C do Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1969; ngụ tại khu phố 2, phường 1, thành phố Tây N, tỉnh Tây Ninh giao nộp. Ngày 08/6/2017, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại Nguyễn Văn C.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Minh Đ(H), Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Ánh H và anh Lương Nguyễn Thanh P yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền cầm xe.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 53/QĐ-KSĐT ngày 24 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Hoài V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoài V từ 24 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Hoài V bồi thường cho anh Lương Nguyễn Thanh P, bà Phạm Thị Ánh H theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, hiện tại mẹ bị cáo đã già sống một mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào các ngày 18/5/2017 và 22/5/2017, Huỳnh Hoài V dùng thủ đoạn gian dối bằng lời nói để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lê Minh Đ(H) 01 xe mô tô biển số 70B1 - 533.60 có giá trị 2.000.000 đồng và của anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô biển số 70K1 - 090.96 có giá trị 9.667.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Huỳnh Hoài V lừa đảo chiếm đoạt của anh H và anh C là 11.667.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Hoài V đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm tội, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, các tình tiết này được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú hành vi phạm tội của mình thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Lương Nguyễn Thanh P và bà Phạm Thị Ánh H khi cầm, nhận xe không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị Thúy N nhận tiền của bị cáo V đi mua ma túy sử dụng, hiện tại chị N đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ có biện pháp xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Bị hại anh Lê Minh Đ (H) đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70B1 - 533.60; anh Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản 01 xe mô tô biển số 70K1 - 090.96 không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Huỳnh Hoài V đồng ý bồi thường cho anh Lương Nguyễn Thanh P số tiền 1.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị Ánh H; do bà Thị Kho Ti M đã đi lao động ở nước ngoài, bà Phạm Thị Ánh H đã bỏ địa phương đi, không rõ đi đâu nên chưa xác định được giá trị giao dịch giữa bà Thị Kho Ti M và bà Phạm Thị Ánh H về việc giao nhận chiếc xe mô tô biển số 70K1 - 090.96 của Nguyễn Văn C là bao nhiêu, nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng 01 vụ án dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoài V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoài V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận bị hại anh Lê Minh Đ (H) và anh Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

- Bị cáo Huỳnh Hoài V có trách nhiệm bồi thường cho anh Lương Nguyễn Thanh P số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Lương Nguyễn Thanh P cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Huỳnh Hoài V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Hình sự, bị cáo Huỳnh Hoài V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bị cáo V phải chịu 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với anh Lê Minh Đ, anh Nguyễn Văn C, anh Lương Nguyễn Thanh P và bà Phạm Thị Ánh H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- CQ THAHS Công an H.Tân Châu;
- Phòng PV27 Công an Tây Ninh.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan